

TÌM HIỂU VỀ KINH NGHIỆM LỊCH SỬ VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG

NHỮNG BÀI HỌC CHỦ YẾU VỀ TĂNG CƯỜNG ĐOÀN KẾT THỐNG NHẤT TRONG ĐẢNG¹

Đảng ta là một đảng Mác - Lênin chân chính, đảng luôn luôn đoàn kết thống nhất. Tổng kết các bài học kinh nghiệm lớn của Đảng, Đại hội toàn quốc lần thứ ba nhất trí nhận định: **Đoàn kết thống nhất là truyền thống tốt đẹp của Đảng ta.** Đó là một ưu điểm nổi bật của Đảng. Ưu điểm này đang được phát huy trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay.

Trong quá trình xây dựng và phát huy truyền thống tốt đẹp trên, chúng ta đã phải đồng thời đấu tranh khắc phục các biểu hiện tiêu cực làm tổn thương đến sự thống nhất vững chắc của Đảng.

Tại sao Đảng ta có truyền thống đoàn kết thống nhất, và tại sao vẫn còn một số hiện tượng tạm thời, cục bộ thiếu thống nhất? Cần rút ra những bài học kinh nghiệm chủ yếu gì để chỉ đạo công tác xây dựng Đảng hiện nay?

Qua bước đầu tìm hiểu, chúng tôi nêu mấy vấn đề sau đây:

I - Phải có đường lối, chính sách đúng đắn làm nền tảng chính trị và tư tưởng cho sự đoàn kết thống nhất của Đảng; ra sức giáo dục và đấu tranh nhằm quán triệt nó ở trong toàn Đảng

Giải thích về nguyên nhân khiến cho Đảng ta có truyền thống đoàn kết thống nhất, có đồng chí nêu: chủ yếu trước hết là vì số rất đông đảng viên ta có lòng trung thành, có nhiệt tình yêu nước và tinh thần cách mạng cao. Lý do là: trình độ lý luận của Đảng ta thấp, hoàn cảnh hoạt động của Đảng trước đây có nhiều khó khăn (hoạt động bí mật, hoặc kháng chiến, bị địch kiểm soát gắt gao, giao thông khó khăn, phải phân tán...) đường

¹ Viết theo bài giảng của đồng chí Nguyễn Khai ở lớp bồi dưỡng lý luận và nghiệp vụ cho cán bộ tổ chức, do Ban tổ chức trung Ương mở.



lối, chính sách của Đảng trong phổ biến thông suốt được ở trong toàn Đảng, trong điều kiện ấy, đi tìm cơ sở chủ yếu của sự đoàn kết thống nhất của Đảng ở những nguyên tắc phổ biến chúng là lý luận Mác - Lênin và đường lối của Đảng thì không thể sáng rõ được.

Chúng tôi cho rằng cách giải thích đó không có cơ sở vững vàng, duy tâm và có hại. Chúng ta hãy nhớ lời dạy sau đây của V. Lênin: "... Mác hay vô luận một nhà lý luận hoặc một nhà làm công tác thực tiễn nào khác của Đảng xã hội - dân chủ cũng đều không ai phủ nhận tầm quan trọng to lớn của một cương lĩnh đối với sự hoạt động nhất trí và liên tục của một chính đảng..."

Giờ đây, vấn đề cấp bách của phong trào chúng ta không phải là vấn đề phát triển công tác phân tán, "thủ công nghiệp" trước kia nữa, mà là vấn đề thống nhất, vấn đề tổ chức. Để tiến hành bước đó, phải có một cương lĩnh; cương lĩnh này phải nêu lên được những quan điểm cơ bản của chúng ta, định được đúng những nhiệm vụ chính trị trước mắt của chúng ta, chỉ ra những yêu sách cấp thiết mà công tác cổ động có sự nhất trí..."²

Thực tiễn lịch sử xây dựng Đảng ta đã chỉ rõ rằng: nhờ có đường lối chính trị luôn luôn đúng đắn, kết hợp một cách sáng tạo những nguyên lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin với thực tiễn cách mạng Việt Nam, và quán triệt đường lối đó ở trong toàn Đảng, nên Đảng ta luôn luôn đoàn kết thống nhất. Đó là cơ sở cơ bản và chủ yếu nhất khiến cho Đảng ta có truyền thống đoàn kết thống nhất. Lịch sử ba mươi sáu năm đấu tranh của Đảng chứng minh rất rõ điều này.

Từ khi mới ra đời cho đến nay, chưa bao giờ Đảng phạm sai lầm cơ hội chủ nghĩa về đường lối. Qua các giai đoạn lịch sử, đường lối chính trị của Đảng đã được chứng minh là đúng đắn, sáng tạo. Đó quyết không phải ngẫu nhiên, mà là kết quả của các quá trình dày công nghiên cứu,

² V. Lênin: "Dự án cương lĩnh của Đảng ta", Toàn tập, Tập 4, Việt văn, Trang 287 - 290.

tìm tòi, sáng tạo, kể cả sự hi sinh xương máu của biết bao đảng viên và quần chúng, nhằm vận dụng đúng đắn, sáng tạo những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin và kinh nghiệm của các đảng anh em và điều kiện cụ thể của nước ta. Nó phản ánh rõ ràng Đảng ta, với nhiệt tình rất cao và ý chí chiến đấu cách mạng triệt để, đã nắm vững những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin khoa học, đồng thời gắn bó và hiểu sâu sắc những nguyện vọng cơ bản của quần chúng, tình hình thực tiễn xã hội và đấu tranh giai cấp ở nước ta.

Đường lối chính trị đúng đắn của Đảng đã có tác dụng to lớn và quyết định đối với sự thống nhất toàn Đảng. ở đây không có điều kiện nhắc lại toàn bộ các giai đoạn lịch sử của Đảng, mà chỉ gọi lên một vài sự kiện để chúng ta cùng suy nghĩ. Mọi người đều biết, trước ngày thành lập Đảng, đã có sự chia rẽ sâu sắc giữa ba nhóm cộng sản. Công cuộc hợp nhất và sự thành lập Đảng đã bước đầu thanh toán tình trạng đó; tiếp sau, "Luận cương cách mạng tư sản dân quyền" ra đời, với ý nghĩa của một cương lĩnh chính trị hoàn chỉnh hơn trước, đã có tác dụng to lớn thống nhất tư tưởng và chỉ đạo hành động của toàn Đảng, tiếp tục hướng Đảng vào con đường cách mạng đúng đắn, khắc phục mọi ảnh hưởng của tư tưởng cải lương tư sản lúc bấy giờ. Đường lối đúng đắn, sáng tạo của các nghị quyết hội nghị Trung ương lần thứ sáu (1939), lần thứ bảy (1940), lần thứ tám (1941), và sự chỉ đạo chính trị tài tình để đi đến thắng lợi Cách mạng tháng Tám, là cơ sở tập hợp và phát triển nhanh chóng lực lượng vật chất của Đảng và quần chúng tiến tới Tổng khởi nghĩa trong cả nước, một biểu hiện rất cao của sự thống nhất về ý chí và hành động của toàn Đảng, toàn dân. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp, và gần đây, đường lối rất đúng đắn, sáng tạo của Đại hội toàn quốc lần thứ ba, của các hội nghị Trung ương về xây dựng và phát triển kinh tế ở miền Bắc, về cách mạng ở miền Nam, về các vấn đề quốc tế, và đường lối chống Mỹ, cứu nước hiện nay, rõ ràng đã có tác dụng rất to lớn trong việc củng cố và tăng cường sự đoàn kết thống nhất vững chắc của Đảng. Trước



những thử thách nghiêm trọng của lịch sử hiện nay mà Đảng ta đã và đang thắng lợi vượt qua, nếu chúng ta tự hào về sự vững vàng thống nhất của Đảng bao nhiêu, thì càng tự hào và thấy rõ ý nghĩa to lớn, quyết định của sự lãnh đạo chính trị đúng đắn, tài tình, sáng tạo của Đảng.

Nhìn vào từng bộ phận tổ chức của Đảng cũng vậy, thực tiễn phong trào mấy năm gần đây cho ta thấy: nơi nào xây dựng được sự nhất trí đầy đủ, sâu sắc đối với đường lối, chính sách, quan điểm của Đảng, thì ở đó, trong sản xuất và chiến đấu, tạo ra được khí thế cách mạng sôi nổi của đảng viên và quần chúng, có thể chiến thắng mọi khó khăn, biểu hiện một sự đoàn kết chiến đấu cao, sự nhất trí mạnh mẽ về tư tưởng và hành động. Ngược lại, nơi nào phong trào trì trệ, tinh thần phấn đấu của đảng viên và quần chúng rời rạc, thì chính ở đó còn có những mắc mứu về tư tưởng, biểu hiện sự thiếu nhất trí đối với đường lối, chính sách và nghị quyết của Đảng. Trong lịch sử Đảng, chúng ta cũng đã có bài học: vì một nhóm người có khuynh hướng đi ngược lại đường lối của Đảng, đã làm cho bộ phận tổ chức của Đảng ở đó chia rẽ, bè phái.

Thực tiễn lịch sử còn cho chúng ta thấy: quá trình xây dựng và củng cố sự thống nhất vững chắc trên cơ sở đường lối, chính sách đúng đắn của Đảng không phải là quá trình giản đơn, một chiều thuận lợi, mà phải đấu tranh không ngừng chống các khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa hữu và "tả". Không có các cuộc đấu tranh này thì không thể có sự thống nhất về tư tưởng và hành động. Ngược lại, chỉ có thể tiến hành đấu tranh để đi tới thống nhất, nếu có đường lối, chính sách đúng đắn làm cơ sở và tiêu chuẩn phân biệt đúng sai. Vì vậy kinh nghiệm của chúng ta là: sau khi có đường lối, chính sách đúng đắn, thì dựa vào đó, tiến hành công tác giáo dục sâu sắc và liên tục, đẩy mạnh đấu tranh phê bình và tự phê bình, nhằm nâng cao không ngừng trình độ tư tưởng, chính trị và lý luận, lập trường vô sản và tình cảm cách mạng của đông đảo đảng viên, khắc phục mọi biểu hiện sai lầm của tư tưởng tiểu tư sản và các tư tưởng không vô

sản khác; đó là vấn đề quan trọng trước hết phải làm về mặt tư tưởng, nhằm tăng cường sự đoàn kết thống nhất vững chắc của Đảng.

Đi đôi với giáo dục và đấu tranh tư tưởng ở trong nội bộ Đảng, phải coi trọng đấu tranh chống các tư tưởng thù địch từ bên ngoài tiến công và Đảng, ra sức bảo vệ đường lối chính sách của Đảng. Các cuộc đấu tranh chống tư tưởng cải lương tư sản, chống thị trường cách mạng quốc gia hẹp hòi (1930) vạch mặt bọn Tờ-rốt-kít (1935 - 1938), chống bọn Nhân văn - Giai phẩm, v.v... đã tác động nhất định đến việc nâng cao nhận thức, thống nhất tư tưởng trong Đảng.

II - Trên cơ sở nâng cao giác ngộ giai cấp, phải hết sức chăm lo bồi dưỡng, phát huy nhiệt tình và ý chí chiến đấu cách mạng của cán bộ, đảng viên

Nếu đường lối, chính sách đúng đắn của Đảng là cơ sở chính trị và tư tưởng, là nguyên nhân chủ yếu khiến cho Đảng ta có truyền thống đoàn kết thống nhất, thì một nhân tố tinh thần quan trọng phải kể đến là nhiệt tình yêu nước và ý chí chiến đấu cách mạng cao của số rất đông đảng viên ta. Đây là đặc điểm khá nổi bật mà nhiều người đã thấy rõ. Chúng ta đã thừa kế và phát triển vốn quý này của dân tộc.

Phần lớn đảng viên ta vì yêu nước mà tìm đến Đảng, tiếp thụ đường lối cách mạng của Đảng, được giác ngộ về Đảng và giai cấp, rồi gia nhập Đảng; thường đi từ giác ngộ dân tộc đến giác ngộ giai cấp, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, và khi có cơ sở giác ngộ giai cấp, được vũ trang bằng tư tưởng Mác - Lênin, kết hợp tinh thần yêu nước với ý thức xã hội chủ nghĩa, thì nhiệt tình yêu nước được phát huy mạnh mẽ, tinh thần chiến đấu cách mạng được nâng cao vô hạn.

Nhờ có tình cảm cách mạng dồi dào, ý chí chiến đấu cách mạng cao, số rất đông cán bộ, đảng viên ta sẵn sàng chiến đấu cho các yêu cầu và mục tiêu cách mạng của Đảng, dễ tiếp thụ tinh thần cách mạng triệt để trong đường lối, chính sách đúng đắn của Đảng, nhất trí với Trung ương



và tập hợp chung quanh Trung ương. Chúng ta đã biết, thời kỳ thành lập Đảng, nhiều đồng chí trong những lớp đảng viên đầu tiên, có một nhiệt tình yêu nước sôi nổi và tính chiến đấu cách mạng cao, sau khi tiếp thụ ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, nhận rõ mục tiêu chiến đấu, mặc dù chưa có cương lĩnh chính trị đầy đủ, đã dễ dàng tập hợp nhau lại, đi vào quần chúng, phát động quần chúng đấu tranh, đồng thời rèn luyện, củng cố lập trường, tư tưởng của mình. Trong những năm đen tối, quân thù dùng chế độ nhà tù khắc nghiệt và những thủ đoạn khủng bố trắng trợn, dã man, hòng phá hoại thể xác và tiêu diệt ý chí cách mạng của các đảng viên cộng sản. Nhưng chúng ta đã biến nhà tù thành trận địa đấu tranh, thành trường học rèn luyện và nâng cao ý chí cách mạng, bồi dưỡng và nâng cao trình độ tư tưởng, chính trị và lý luận, xiết chặt đội ngũ tổ chức của Đảng. Ngoài nhà tù, ở các địa phương, có lúc cơ sở của Đảng gần như bị tan vỡ hết, nhưng dù chỉ một người còn lại, hoặc mới trốn tù ra, các đồng chí chúng ta cũng không chịu nằm im. Hướng theo mục tiêu chính trị của Đảng đã vạch ra, các đồng chí tích cực tổ chức và vận động quần chúng đấu tranh, chủ động chấp mỗi, dần dần xây dựng lại hệ thống tổ chức thống nhất của Đảng. Những khi cách mạng yêu cầu phải hi sinh, Đảng kêu gọi, đảng viên sẵn sàng quên mình vì Đảng, vì cách mạng. ở những bước chuyển hướng đấu tranh: từ công khai rút vào bí mật, từ đấu tranh chính trị chuyển sang đấu tranh vũ trang, từ hòa bình xây dựng chuyển sang kháng chiến chống Mỹ, v.v... với nhiệt tình cách mạng sẵn có của mình, nói chung đảng viên ta rất ít vấn vương, dễ dàng nhất trí với Đảng, hăng say lao ngay vào nhiệm vụ mới.

Với nhiệt tình và ý chí chiến đấu cách mạng cao, lại hoạt động trong nhiều hoàn cảnh gay go, ác liệt (thời kỳ bí mật, ở vùng tạm bị địch chiếm trong lúc kháng chiến chống Pháp và ở miền Nam trên 10 năm nay), trước sự tàn phá ác liệt của kẻ thù, đảng viên ta nâng cao tinh thần thương yêu đồng chí, dễ dàng gạt bỏ mọi xích mích cá nhân và tự giác tiếp thu, giữ gìn kỷ luật của Đảng.

Lịch sử Đảng ta, cho tới nay, phần lớn thời gian là cả thời kỳ hoạt động bất hợp pháp và chiến tranh. Trong các thời kỳ này, hoạt động của Đảng bị phân tán, liên lạc khó khăn, kẻ địch ra sức phá hoại. Chúng ta không có điều kiện giáo dục đầy đủ và sâu rộng về chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối, chính sách của Đảng cho số đông đảng viên được. Thậm chí, có khi đảng viên không nắm được hết đường lối, chủ trương của Trung ương. Nhưng nhờ có nhiệt tình cách mạng và ý chí chiến đấu cao, sau khi đã nhất trí về các mục tiêu đấu tranh của Đảng, họ sẵn sàng khép chặt hàng ngũ, lao vào chiến đấu, giành thắng lợi cho cách mạng.

Hơn mười năm qua, trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, chúng ta có kinh nghiệm là: nếu biết kết hợp chặt chẽ việc động viên nhiệt tình yêu nước, ý chí chiến đấu cách mạng với nâng cao ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa thì dễ dàng nâng cao sự nhất trí của đông đảo đảng viên và quần chúng nhằm thực hiện thắng lợi đường lối và các chính sách, chủ trương của Đảng.

Hiện nay trong công cuộc chống Mỹ, cứu nước, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam tiến tới thống nhất Tổ quốc, tình cảm và ý chí chiến đấu cách mạng trên đang được phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng đang được số đông đảng viên và quần chúng nêu cao, Đảng ra sức cổ vũ. Nó là cơ sở tinh thần không thể thiếu được, tạo điều kiện thuận lợi cho việc động viên đông đảo đảng viên và quần chúng nhất trí phấn đấu một cách mạnh mẽ thực hiện thắng lợi đường lối chống Mỹ, cứu nước của Đảng hiện nay.

Rõ ràng, bồi dưỡng và phát huy nhiệt tình và ý chí chiến đấu cách mạng cao của đông đảo đảng viên ta là một bài học quan trọng trong việc tăng cường đoàn kết thống nhất của Đảng. Nó không chỉ có giá trị lịch sử mà đang chỉ đạo thực tiễn công tác xây dựng Đảng hiện nay. Chúng ta phải ra sức phát huy vốn quý này của Đảng. Song cần nhấn mạnh lại rằng nhiệt tình và ý chí chiến đấu cách mạng của đảng viên chỉ có thể có và

phát triển được trên cơ sở nâng cao ý thức giác ngộ giai cấp, giác ngộ xã hội chủ nghĩa một cách sâu sắc. Vì vậy vấn đề bồi dưỡng và phát huy nhiệt tình và ý chí chiến đấu cách mạng phải kết hợp chặt chẽ với việc nâng cao ý thức giác ngộ giai cấp, giác ngộ xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở làm tốt cái sau mà bồi dưỡng và phát huy cái trước.

III - Xây dựng và bảo vệ hạt nhân lãnh đạo

Đảng ta có truyền thống đoàn kết thống nhất còn là vì Đảng có một trung tâm đoàn kết rất xứng đáng và tiêu biểu. Đó là lãnh tụ của Đảng, đồng chí Hồ Chí Minh kính mến và Ban lãnh đạo Trung ương kiên cường, sáng suốt của Đảng.

Dương nhiên, đối với bất cứ đảng nào thì vai trò của lãnh tụ đều rất quan trọng. Song riêng Đảng ta, đồng chí Hồ Chí Minh có một vị trí rất đặc biệt. Người sáng lập, trực tiếp rèn luyện và lãnh đạo Đảng từ khi Đảng ra đời cho đến ngày nay. Dưới sự dìu dắt và lãnh đạo của Người, Đảng ta vượt qua bao thử thách gian nguy, liên tiếp giành thắng lợi. Uy tín của người rất lớn, không phải chỉ do lịch sử, công lao đối với Đảng và dân tộc, mà còn ở trí tuệ, tư tưởng sáng suốt của Người. Trí tuệ, tư tưởng của Người soi sáng con đường của Đảng ta đi, cho Đảng bước những bước vững vàng, đúng đắn; đồng thời cũng chỉ đạo việc xây dựng, tổ chức của Đảng và rèn luyện đảng viên. Vì vậy, tiếng nói của Người có tác dụng rất lớn, xua tan được mọi trở ngại của sự đoàn kết, quy tụ được hết thảy mọi người chung quanh cơ quan lãnh đạo của Đảng. Người là ngọn cờ chói lọi của sự đoàn kết thống nhất toàn Đảng. Có Người đứng đầu, Đảng ta luôn luôn đoàn kết thống nhất. Trong những năm đen tối, cả dân tộc còn bị chìm đắm dưới ách thống trị tàn bạo của đế quốc và phong kiến, cũng như miền Nam hiện nay, tên Người gắn bó với Đảng, là ánh sáng của niềm hi vọng. Thường cứ nghe đến tên Người, là các đảng viên và người cách mạng chân chính dễ dàng tập hợp, gạt bỏ thắc mắc riêng, hướng theo



Người, theo Đảng, chiến đấu cao sự nghiệp của Đảng. Uy tín của lãnh tụ đã tạo điều kiện cho sự thống nhất được dễ dàng thực hiện.

Bên cạnh Hồ Chủ tịch, chúng ta có các Ban chấp hành Trung ương kiên cường và sáng suốt. Tuy số lượng trước đây không nhiều, nhưng Trung ương gồm phần lớn những đồng chí đầy nhiệt tình cách mạng và nghị lực, gắn bó mật thiết với toàn Đảng, được rèn luyện thử thách nhiều, và có đủ trình độ vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam. Đường lối chính trị đúng đắn, sáng tạo được vạch ra trong các nghị quyết của các hội nghị Trung ương đã tập hợp và hướng dẫn toàn Đảng, toàn dân ta đấu tranh giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trước những bước ngoặt của lịch sử và trước những thử thách, khó khăn nghiêm trọng, Trung ương ta luôn luôn đoàn kết thống nhất. Vì vậy, cùng với Hồ Chủ tịch, Trung ương có uy tín rất lớn ở trong toàn Đảng và đã phát huy đầy đủ vai trò hạt nhân của sự đoàn kết thống nhất toàn Đảng. Vai trò đó càng nổi bật và có ảnh hưởng quyết định trước những diễn biến phức tạp của tình hình phát triển cách mạng của nước ta. Có Hồ Chủ tịch và Trung ương Đảng, Đảng ta siết chặt hàng ngũ, vững vàng tiến bước, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, giành những thắng lợi huy hoàng và vĩ đại.

Thực tiễn lịch sử trên cho phép chúng ta rút ra bài học quan trọng về vai trò hạt nhân lãnh đạo với ý nghĩa và tác dụng to lớn của nó đối với sự thống nhất của Đảng. Bài học này còn được thể nghiệm trong thực tiễn củng cố và tăng cường đoàn kết thống nhất ở mỗi bộ phận của Đảng. Kinh nghiệm cho thấy, ở bất cứ cấp bộ Đảng, ngành hoặc đơn vị nào, vai trò của cơ quan lãnh đạo có ảnh hưởng rất lớn đối với sự đoàn kết thống nhất của cấp bộ, ngành hoặc đơn vị đó. Cơ quan lãnh đạo, nhất là các đồng chí lãnh đạo chủ chốt (Ban thường vụ đảng ủy, bí thư, phó bí thư, thủ trưởng, phó thủ trưởng), đoàn kết nội bộ tốt, lại có đủ đức tài, đủ uy tín, đầy nhiệt tình cách mạng và tỏ ra có năng lực xuất sắc nắm vững và tận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương, chính sách của Trung ương, gắn bó chặt chẽ với quần chúng thì rõ ràng phát huy được tác dụng của mình đối với sự thống

nhất của toàn đảng bộ, dễ dàng tập hợp đảng viên và quần chúng chung quanh mình tích cực phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước giao cho. Nếu ngược lại, thì hoặc gây ra lúng củng trong nội bộ, đảng bộ, hoặc xảy ra tình trạng phân tán, tinh thần đảng viên, quần chúng rời rạc, công tác trì trệ. Do đó, nói đến củng cố và tăng cường đoàn kết thống nhất ở mỗi bộ phận tổ chức của Đảng, thì không thể không đặt lên hàng đầu sự quan tâm xây dựng cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ (nhất là số đồng chí lãnh đạo chủ chốt), xứng đáng đóng vai trò là hạt nhân và trung tâm đoàn kết ở nơi đó.

Kinh nghiệm còn dạy chúng ta: đi đôi với xây dựng còn phải bảo vệ cơ quan lãnh đạo vì đó là bảo vệ sự đoàn kết thống nhất của Đảng. Trong thời kỳ còn hoạt động bí mật, đế quốc nhằm bắt và phá cho được các cơ quan lãnh đạo của Đảng, nhất là Trung ương, chính là để làm tan rã sự thống nhất về tổ chức của Đảng. Khi chúng ta bảo vệ có hiệu quả sự an toàn của cơ quan lãnh đạo Đảng, nhất là Trung ương, duy trì sự chỉ đạo thống nhất, liên tục của Trung ương đối với toàn Đảng, thì rõ ràng đã làm cho sự thống nhất về tư tưởng, chính trị và về tổ chức được giữ vững và tăng cường; phong trào cách mạng phát triển thuận lợi. Thời kỳ bọn phản động Nhân văn - Giai phẩm lợi dụng lúc Đảng ta gặp khó khăn, tiến công vào các cơ quan và cán bộ lãnh đạo của Đảng, gây ra tâm trạng bi quan, dao động trong một số cán bộ, đảng viên và quần chúng. Nó đã để cho chúng ta bài học thấm thía về ý thức bảo vệ cơ quan lãnh đạo của Đảng.

Đội ngũ cán bộ cốt cán của Đảng (cao cấp và trung cấp) cũng có vai trò rất quan trọng. Thông qua số này, các cơ quan lãnh đạo Đảng thực hiện sự thống nhất đối với toàn Đảng. Và ngược lại, họ có ảnh hưởng trở lại đối với lãnh đạo. Vì vậy phải coi trọng đoàn kết số cán bộ này chung quanh các cơ quan lãnh đạo.

Ngoài ra, việc xây dựng và bảo vệ cơ quan lãnh đạo không thể không đồng thời kết hợp với việc xây dựng đội ngũ đông đảo đảng viên.



Phần rất lớn đảng viên ta đều đã qua chọn lọc từ những người ưu tú trong quần chúng công, nông và lao động khác, và đã qua rèn luyện, thử thách, sàng lọc nhiều lần, đến nay tỏ ra xứng đáng, kiên cường, cách mạng. Đó là cơ sở tổ chức thuận lợi, bảo đảm chủ nghĩa cơ hội không thể ảnh hưởng rộng ở trong Đảng ta. Kinh nghiệm về mặt này dạy chúng ta, đi đôi với vấn đề rèn luyện, sàng lọc đảng viên, phải hết sức coi trọng quản lý chặt chẽ việc lựa chọn người vào Đảng, bảo đảm đúng phương hướng, đường lối, phương châm và tiêu chuẩn kết nạp đảng viên mới. Như thế mới bảo đảm sự thống nhất vững chắc của tổ chức đảng.

IV - Không ngừng bồi dưỡng và nâng cao đạo đức, phẩm chất cộng sản chủ nghĩa ý thức tổ chức, kỷ luật và các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng cho cán bộ, đảng viên, đấu tranh khắc phục các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, các hiện tượng bè phái, cục bộ, tác phong mệnh lệnh, độc đoán, gia trưởng

Đảng viên ta nói chung có đạo đức và phẩm chất tốt, có ý thức tổ chức và kỷ luật cao; các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng nói chung được tôn trọng và thực hiện đúng đắn. Những ưu điểm đó đã có tác dụng quan trọng góp phần giữ vững và tăng cường sự đoàn kết thống nhất của Đảng.

Có được các ưu điểm trên là do Đảng ta, trong quá trình xây dựng, rất chú trọng bồi dưỡng về các mặt này cho cán bộ, đảng viên. Chúng ta luôn nhấn mạnh ý thức tập thể và đức tính hi sinh cao cả của người đảng viên cộng sản, nêu cao các khẩu hiệu sau đây thành phương châm tu dưỡng và hành động của người đảng viên: "toàn tâm, toàn ý phục vụ Đảng và nhân dân", "đặt lợi ích của Đảng và cách mạng lên trên hết", "lo trước và hưởng hạnh phúc sau thiên hạ", "mình vì mọi người", v.v...

Trong các thời kỳ bí mật, Đảng nhấn mạnh tinh thần "xả thân vì cách mạng", hi sinh hết thảy cho sự nghiệp của Đảng và dân tộc, và chú trọng giáo dục về ý thức giữ gìn kỷ luật sắt. ý thức giữ gìn kỷ luật và tinh

thần hi sinh của đảng viên lúc này rất cao. Sau khi giành được chính quyền và kháng chiến, cũng như từ hòa bình lập lại đến nay, Đảng nêu cao tinh thần "cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư", chủ nghĩa tập thể và chủ nghĩa anh hùng cách mạng, truyền thống cần cù, giản dị, gian khổ chịu đựng, khiêm tốn học tập, noi gương đạo đức của Hồ Chủ tịch... Cuộc chỉnh huấn năm 1952, năm 1965 và các cuộc chỉnh huấn khác, cùng với việc đẩy mạnh phê bình, tự phê bình thường xuyên trong sinh hoạt đảng, và việc nêu cao những gương tốt đẹp hàng ngày của nhiều đảng viên và quần chúng, đã có tác dụng lớn và thiết thực đối với việc bồi dưỡng và nâng cao một cách có hệ thống về đạo đức, phẩm chất và ý thức tổ chức, kỷ luật của đảng viên. Đồng thời Đảng cũng rất coi trọng giữ gìn và nêu cao các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể bàn bạc, cá nhân phụ trách, và coi trọng bồi dưỡng cho đảng viên về mặt này.

Trong quá trình bồi dưỡng và phát huy các mặt tích cực trên, chúng ta cũng đã phải đấu tranh kiên quyết và lâu dài khắc phục các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng bè phái, tư tưởng tự do vô kỷ luật, tác phong gia trưởng độc đoán, mệnh lệnh... dẫn đến mất đoàn kết nội bộ, hoặc làm phân tán sức mạnh tập thể của Đảng.

Chủ nghĩa cá nhân, với các biểu hiện của nó như: không thỏa mãn về địa vị, tự cao tự phụ, hạ thấp và không phục người khác, tham ô, lợi dụng, chấp nhận vụn vặt, v.v... là nguyên nhân phổ biến làm xảy ra mất đoàn kết nội bộ giữa một số cán bộ, đảng viên. Nguyên nhân phổ biến khác còn là do tác phong gia trưởng, mệnh lệnh, độc đoán, thiếu dân chủ tập thể. Kinh nghiệm cho biết, phải khắc phục các tư tưởng và tác phong xấu này thì mới giải quyết tốt các hiện tượng mâu thuẫn nội bộ giữa một số cán bộ, đảng viên, tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Đảng viên ta nói chung có ý thức tổ chức và kỷ luật cao. Song, không phải không có những thiếu sót lớn về mặt này. Trong các thời kỳ bí

mật và kháng chiến, đã có những biểu hiện tự do vô kỷ luật, gây tác hại cho Đảng, cho cách mạng. Năm 1956, 1957, trong lúc Đảng gặp khó khăn, những hiện tượng đả kích lãnh đạo, phát ngôn và phê phán bừa bãi các chủ trương, chính sách của Đảng, đã xảy ra ở một số nơi, làm giảm sút sự nhất trí và sức chiến đấu của Đảng. Hiện nay trong công tác hàng ngày, các hiện tượng tự do vô kỷ luật, không nghiêm chỉnh chấp hành triệt để chủ trương, nghị quyết của Đảng, quyết định của Nhà nước, còn phổ biến. Dựa vào việc tăng cường giáo dục, sinh hoạt đảng chặt chẽ và đẩy mạnh phê bình tự phê bình, chúng ta đã và đang ra sức khắc phục có hiệu quả các thiếu sót này, làm cho sự đoàn kết thống nhất của Đảng luôn được giữ gìn và củng cố.

Đúng về toàn Đảng mà nói, thì Đảng ta có ưu điểm lớn, chưa hề để xảy ra chia rẽ bè phái lớn, gây thành ảnh hưởng chung. Tuy nhiên, cá biệt ở một vài bộ phận, trong một lúc nào đó, chúng ta đã phải đấu tranh khắc phục biểu hiện này, gây ảnh hưởng xấu cho sự đoàn kết thống nhất của Đảng. Và thiếu sót phổ biến phải khắc phục là các tư tưởng nể nang, cảm tình cá nhân, cục bộ, bản vị, địa phương chủ nghĩa, những thiếu sót này tuy phần lớn không phải là tự giác, không nghiêm trọng và có ảnh hưởng lớn, song ít nhiều mang tính chất bè phái, trái với nguyên tắc tập trung thống nhất của Đảng, dễ dẫn tới chia rẽ, mất đoàn kết. Nhưng nhờ Đảng ta coi trọng giáo dục, ngăn ngừa và đấu tranh khắc phục các tư tưởng sai trái trên, sự thống nhất của Đảng được tăng cường và củng cố.

Từ thực tiễn của công tác xây dựng Đảng trên, chúng ta rút ra bài học là phải không ngừng bồi dưỡng và nâng cao đạo đức, phẩm chất cộng sản chủ nghĩa, ý thức tổ chức kỷ luật, và các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng cho cán bộ, đảng viên, đấu tranh khắc phục các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, các hiện tượng bè phái cục bộ, tác phong mệnh lệnh độc đoán, gia trưởng, nhằm củng cố và tăng cường sự đoàn kết thống nhất của Đảng.

V - Không ngừng nâng cao cảnh giác bảo vệ tổ chức đảng, chống mọi âm mưu và thủ đoạn phá hoại của địch

Đây là bài học thực tiễn rất sâu sắc đối với việc giữ vững và tăng cường đoàn kết thống nhất của Đảng ta. Trong nhiều năm trước đây, Đảng ta hoạt động trong điều kiện bất hợp pháp, bị địch đàn áp, khủng bố, và ngày nay đế quốc Mỹ và tay sai còn thống trị một phần ở miền Nam, đang gây ra chiến tranh xâm lược trong cả nước. Đảng luôn luôn là đối tượng tiến công của kẻ thù. Chúng không những chỉ dùng vũ khí tư tưởng, dùng vũ lực và các công cụ áp bức, mà còn dùng tay sai lén lút vào trong Đảng để phá tổ chức của Đảng từ trong ra, nhằm chia rẽ, phá hoại và tiêu diệt Đảng ta. Âm mưu này của địch rất nguy hiểm. Vì vậy, để bảo vệ sự thống nhất tổ chức của Đảng và để tồn tại, không thể không đấu tranh chống lại chúng.

Toàn bộ các thời kỳ hoạt động bí mật của Đảng, và ở miền Nam nhiều năm trước đây, là sự đấu tranh gay gắt giữa ta và địch về mặt này. Bằng sự hi sinh xương máu và tù đầy chịu đựng của hàng ngàn, hàng vạn đảng viên và quần chúng, chúng ta có được bài học là phải luôn luôn cảnh giác chống địch, lựa chọn đảng viên, cán bộ rất chu đáo, giáo dục và kiểm tra họ chặt chẽ, nghiêm túc tuân theo và giữ gìn nguyên tắc hoạt động bí mật, nhằm chủ động ngăn ngừa và hạn chế mọi âm mưu và thủ đoạn thâm độc tiến công phá hoại của địch và tổ chức của Đảng.

Các vụ "A. B", chỉ điểm đã để lại cho chúng ta kinh nghiệm về đấu tranh chống bọn tay sai địch lén vào hàng ngũ Đảng, phá Đảng từ trong ra. Tác hại của nó, như báo Cờ giải phóng đã phân tích: "Hành động của bọn A.B còn tai hại hơn người ta tưởng. Nó đã tạo ra một bầu không khí ngờ vực trong đảng bộ. Nó đã gây tâm lý dao động, hoài nghi trong các đồng chí chúng ta"³.

³ Cờ giải phóng, số 8, ra ngày 28 - 8 - 1943.



Những thành công về công tác bảo vệ các cơ quan lãnh đạo trung ương, trong các thời kỳ hoạt động bí mật, nhất là trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ hai cho chúng ta thấy rõ ý nghĩa và tác dụng to lớn của nó đối với việc giữ vững và tăng cường sự thống nhất tổ chức của Đảng.

Từ sau Cách mạng tháng Tám và hòa bình lập lại đến nay, nhờ rút được bài học kinh nghiệm ở các thời kỳ trước, Đảng ta rất coi trọng công tác bảo vệ tổ chức của Đảng. Chúng ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp cụ thể về giáo dục tư tưởng, chính trị, bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức, nâng cao cảnh giác bảo vệ, về quản lý cán bộ, đảng viên, chọn lọc, tìm hiểu kỹ càng, quản lý chặt chẽ đối với việc kết nạp đảng viên mới, phục hồi đảng tịch, giới thiệu sinh hoạt đảng, sử dụng, đề bạt cán bộ, v.v... Hiện nay các biện pháp này đang được cải tiến và tích cực đẩy mạnh hơn, chính là nhằm phát huy bài học kinh nghiệm về bảo vệ tổ chức của Đảng, chủ động ngăn ngừa và chống mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, giữ vững và tăng cường sự thống nhất vững chắc của Đảng.

Đi đôi với việc nâng cao cảnh giác, bảo vệ tổ chức Đảng, chủ động ngăn ngừa và chống lại sự tiến công của kẻ thù, còn phải chú ý thích đáng việc thanh loại ra khỏi Đảng những phần tử đã biến chất hoặc quá kém. Làm như vậy vừa là để cho tổ chức của Đảng được trong sạch và vững mạnh, tăng cường sức chiến đấu; đồng thời chủ động ngăn ngừa, làm mất cơ sở bên trong của các thị trường và các hoạt động thù địch xấu xa nhằm vào Đảng. Trong việc làm này, chúng ta có kinh nghiệm là phải bình tĩnh, thận trọng, đánh giá đúng đắn đội ngũ đảng viên ta, có biện pháp đúng đắn, tránh phạm sai lầm nguy hiểm, đánh cả vào những đảng viên tốt và tổ chức của Đảng, gây ra tâm trạng bi quan, dao động; và phải tiến hành thường xuyên trong sinh hoạt bình thường theo đúng nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng.

Tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng là một vấn đề rất lớn. Trong hoạt động của mình, Đảng ta rất quan tâm và đã giải quyết thành

công vấn đề này. Thành công này của Đảng đã quyết định mọi thắng lợi của cách mạng. Nhưng từ đó cần rút ra những bài học gì, không phải không gian khổ, khó khăn. Những suy nghĩ bước đầu như trên xin giới thiệu với các đồng chí tham khảo.